

Ngày 31/12/2025	12,800 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	0%	0%	9.4%

2025	
ROE	5.6%
	+/- YoY ▼ 18.6%

Q4/25			
DT thuần	141	QoQ ▲ 73.2 ▲ 109%	YoY ▲ 141 ▲
	tỷ VNĐ		

2025	
DT thuần	209
	YoY ▲ 204 ▲ 4143%
	tỷ VNĐ

Q4/25			
LN gộp	2.01	QoQ ▲ 1.05 ▲ 109%	YoY ▲ 2.01 ▲
	tỷ VNĐ		

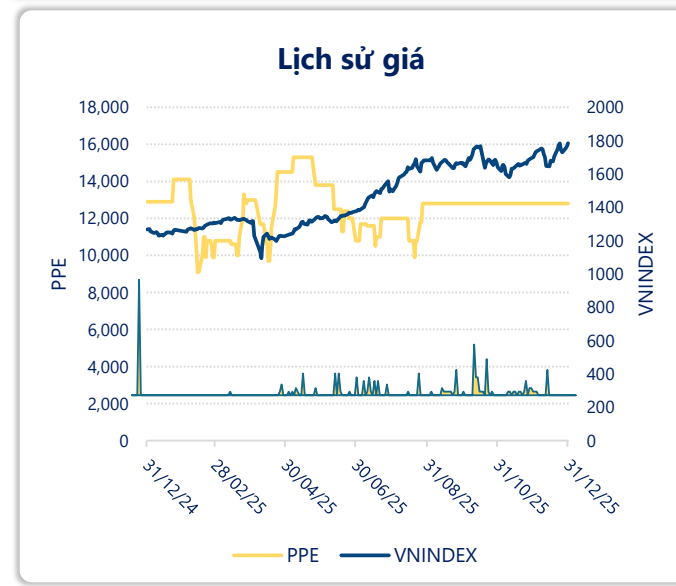
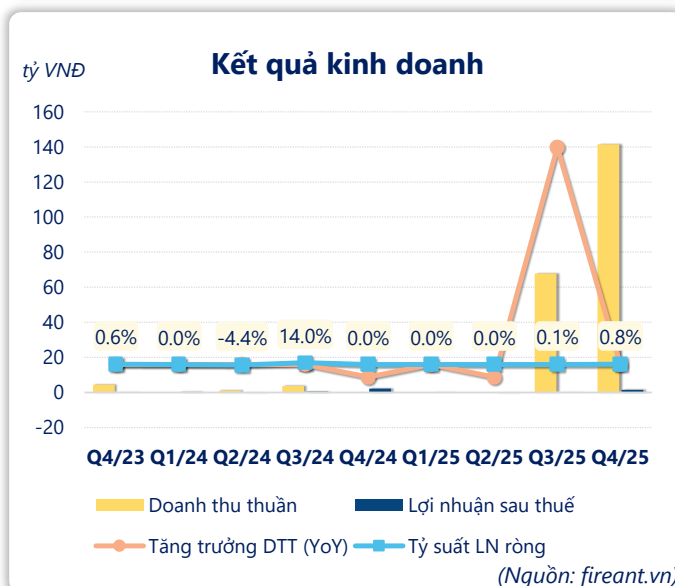
2025	
LN gộp	2.97
	YoY ▲ 2.92 ▲ 5600%
	tỷ VNĐ

Q4/25			
LN thuần	1.81	QoQ ▲ 1.50 ▲ 484%	YoY ▲ 2.10 ▲ 725%
	tỷ VNĐ		

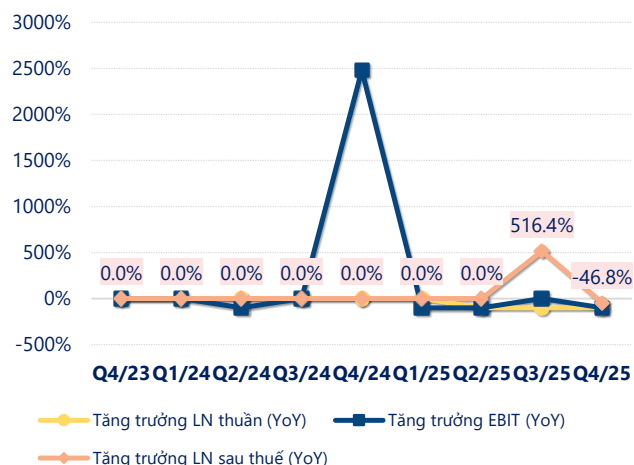
2025	
LN thuần	2.30
	YoY ▲ 1.90 ▲ 467%
	tỷ VNĐ

Q4/25			
LN sau thuế	1.52	QoQ ▲ 1.34 ▲ 743%	YoY ▼ 0.68 ▼ 31.0%
	tỷ VNĐ		

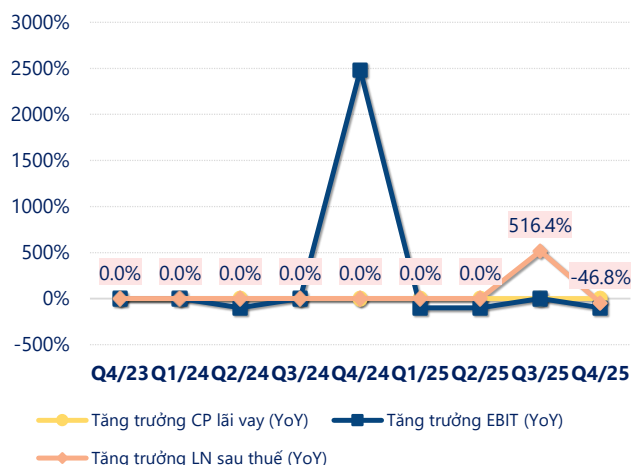
2025	
LN sau thuế	1.84
	YoY ▼ 1.23 ▼ 40.0%
	tỷ VNĐ



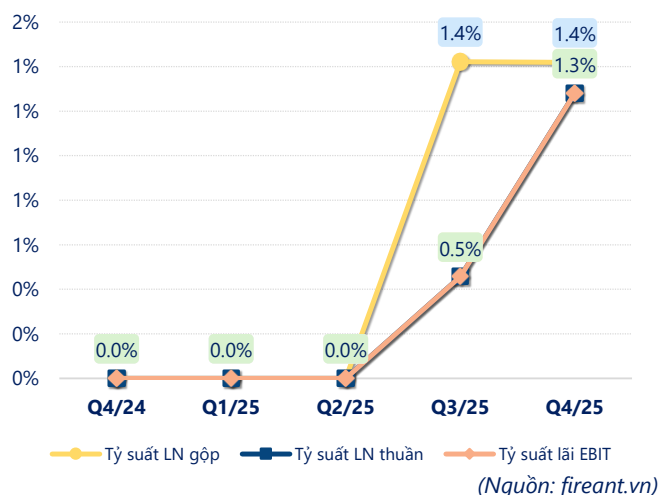
Tăng trưởng lợi nhuận



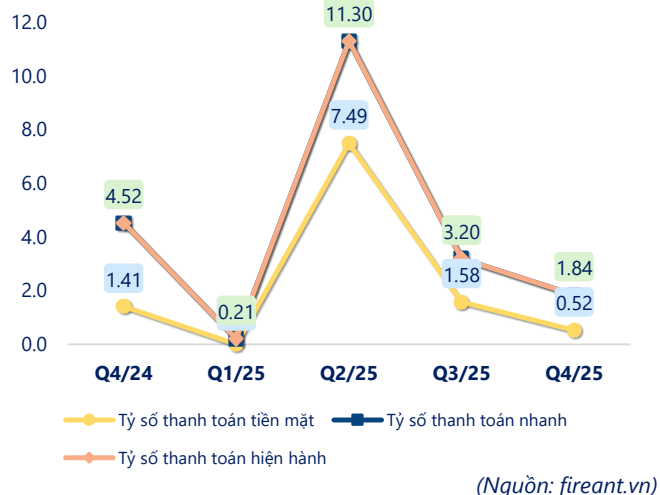
Tăng trưởng chi phí



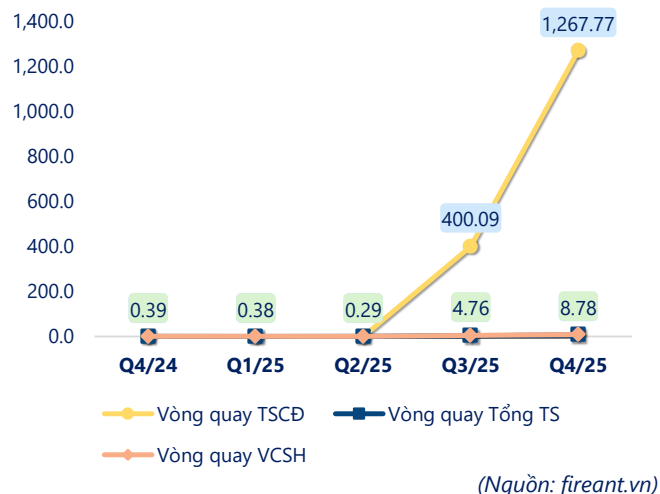
Tỷ suất lợi nhuận



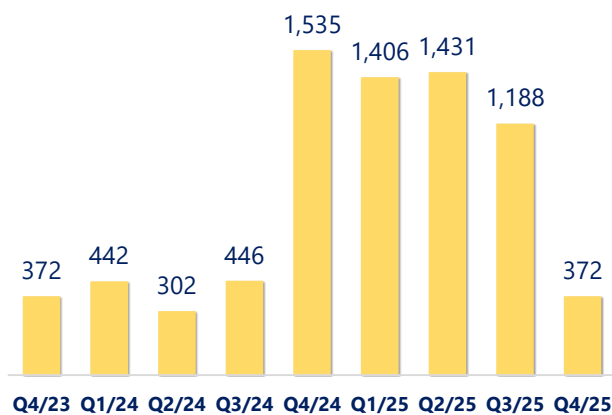
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/25	Q4/24	Thay đổi YoY	2025	2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	141	0.00		209	4.93	4143%
Giá vốn hàng bán	139	0.00		206	4.88	4127%
Lợi nhuận gộp	2.01	0.00		2.97	0.05	5600%
Doanh thu HĐTC	0.02	0.25	-92.2%	0.66	1.67	-60.2%
Chi phí TC	0	0.37	-100%	0.21	0.69	-70.0%
Chi phí lãi vay	0	0.02	-100%	0.20	0.06	215%
LN trong công ty LKLD	0.47	0.00		0.47	0	
Chi phí bán hàng	0.18	0.00		0.27	0	
Chi phí QLDN	0.50	0.17	197%	1.32	0.62	112%
LN thuần từ HĐKD	1.81	-0.29	725%	2.30	0.40	467%
Lợi nhuận khác	0.00	3.04	-100.0%	0.00	3.24	-100.0%
LN trước thuế	1.81	2.75	-34.1%	2.30	3.64	-36.9%
Lợi nhuận sau thuế	1.52	2.20	-31.0%	1.84	3.07	-40.0%
LNST của CĐ cty mẹ	1.16	2.20	-47.1%	1.34	3.07	-56.4%

(Nguồn: fireant.vn)

